

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện có hiệu lực áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (xem Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện có hiệu lực áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có biên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các CQCM thuộc UBND tỉnh (gửi qua mạng);
- UBND các huyện, TP. có biên (bản chính);
- Lãnh đạo VP và các CV;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3129 /QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Giao khu vực biển

- Thời hạn giải quyết: **41** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (Không tính thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng TN&MT xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	4 giờ làm việc
Bước 3	CCVC của Phòng TN&MT	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	280 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc Xem xét, ký phê duyệt kết quả.	20 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	4 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			328 giờ làm việc

2. Gia hạn thời hạn giao khu vực biển

- Thời hạn giải quyết: **41** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (Không tính thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng TN&MT xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	4 giờ làm việc
Bước 3	CCVC của Phòng TN&MT	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	280 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc Xem xét, ký phê duyệt kết quả.	20 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	4 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	-
Tổng thời gian giải quyết TTHC			328 giờ làm việc

3. Trả lại Khu vực biển

- Thời hạn giải quyết:

+ Trả lại một phần: **31** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (Không tính thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa).

+ Trả lại toàn bộ: **26** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (Không tính thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa).

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng TN&MT xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	4 giờ làm việc
Bước 3	CCVC của Phòng TN&MT	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	- 200 giờ làm việc đối với trả lại một phần; - 160 giờ làm việc đối với trả toàn bộ;
Bước 4	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc Xem xét, ký phê duyệt kết quả.	20 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	4 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			- 248 giờ làm việc đối với trả lại một phần; - 208 giờ làm việc đối với trả toàn bộ.

4. Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển

- Thời hạn giải quyết: **41** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (Không tính thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng TN&MT xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	4 giờ làm việc
Bước 3	CCVC của Phòng TN&MT	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	280 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc Xem xét, ký phê duyệt kết quả.	20 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	4 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	-
Tổng thời gian giải quyết TTHC			328 giờ làm việc

5. Công nhận khu vực biển

- Thời hạn giải quyết: **21** ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (Không tính thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa).
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng TN&MT xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	4 giờ làm việc
Bước 3	CCVC của Phòng TN&MT	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	120 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng TN&MT cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký phê duyệt kết quả hoặc Xem xét, ký phê duyệt kết quả.	20 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	16 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	4 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ của Phòng TN&MT tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	-
Tổng thời gian giải quyết TTHC			168 giờ làm việc